|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH KON TUM  **BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 46 /BC-BKTNS | *Kon Tum, ngày 18 tháng 10 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp kết quả thẩm tra các nội dung trình Kỳ họp chuyên đề**

**Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo tổng hợpkết quả thẩm tra như sau:

**I. Các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình**

Tại Kỳ họp chuyên đề, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định **18 dự thảo Nghị quyết** thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban Kinh tế - Ngân sách. Trong đó: có 04 Nghị quyết quy phạm pháp luật và 14 Nghị quyết thường.

**II. Kết quả thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII.**

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình, đồng thời đề xuất một số nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình làm rõ một số nội dung *(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*. Ban Kinh tế - Ngân sách xin trình bày một số nội dung chủ yếu sau:

1. **Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum.**

Trên cơ sở mức vốn được Trung ương giao([[1]](#footnote-1)), tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh Kon Tum là **9.600.280** triệu đồng. Theo đó, tỉnh giao tăng hơn mức vốn Trung ương là **3.354.780** triệu đồng. Cụ thể như sau:

*ĐVT: Triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nguồn vốn đầu tư** | **Trung ương giao** | **Địa phương giao** | | | **Tăng (+)/Giảm (-) so với kế hoạch vốn của Trung ương giao** |
| **Tổng số** | **Trong đó:** | |
| **Phân bổ** | **Dự phòng** |
|  | **VỐN NSĐP** | **6.245.500** | **9.600.280** | **8.674.280** | **926.000** | **3.354.780** |
| **I** | **Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương** | **6.245.500** | **9.565.820** | **8.639.820** | **926.000** | **3.320.320** |
|  | *Trong đó:* |  |  |  |  |  |
| 1 | Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước | 2.853.604 | 2.853.604 | 2.753.604 | 100.000 |  |
| 2 | Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết | 434.173 | 486.000 | 486.000 |  | 51.827 |
| 3 | Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương | 83.900 | 83.900 | 83.900 |  |  |
| 4 | Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác | 2.873.823 | 6.142.316 | 5.316.316 | 826.000 | 3.268.493 |
| **II** | **Chi từ nguồn thu để lại chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương** |  | **34.460** | **34.460** |  | **34.460** |
| 1 | Phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y |  | 34.460 | 34.460 |  | 34.460 |

**\* Về dự kiến phương án phân bổ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Phương án phân bổ** | **Số tiền** |
| **1.** | **Vốn đầu tư thuộc cân đối ngân sách địa phương** | **9.565.820** |
| a) | Nguồn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước | 2.853.604 |
| - | Phân cấp cho các huyện, thành phố | 1.245.955 |
| - | Vốn đầu tư từ ngân sách cấp tỉnh khoảng | 1.507.649 |
| - | Dự phòng để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn | 100.000 |
| b) | Nguồn thu xổ số kiến thiết | 486.000 |
| - | Phân cấp cho các huyện, thành phố (lồng ghép thực hiện nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới) | 48.500 |
| - | Bố trí vốn đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp | 195.341 |
| - | Bố trí vốn đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực y tế, dân số và gia đình | 222.959 |
| - | Bố trí vốn đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa | 19.200 |
| c) | Nguồn bội chi ngân sách địa phương | 83.900 |
| d) | Nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác | 142.316 |
| - | Phân cấp ngân sách các huyện, thành phố được hưởng | 892.350 |
| - | Chi quản lý đất đai | 106.820 |
| - | Trích nộp quỹ phát triển đất | 1.362 |
| - | Nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn thu bán đấu giá các cơ sở nhà đất và các nguồn vốn hợp pháp khác cấp tỉnh quản lý | 4.295.784 |
| - | Dự phòng để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn | 826.000 |
| **2.** | **Nguồn thu để lại chưa cân đối vào ngân sách địa phương([[2]](#footnote-2))** | **34.460** |

**\* Quan điểm của Ban Kinh tế - Ngân sách**

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum khi được phê duyệt sẽ mang tính định hướng, làm cơ sở xây dựng kế hoạch đầu tư công hằng năm, đẩy mạnh sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, khai thác tối đa, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách địa phương. Trên cơ sở quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị quyết của Quốc hội, các văn bản hướng dẫn của Trung ương, mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn 2021-2025; Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn cơ bản bám sát dự thảo kế hoạch tài chính 5 năm của tỉnh([[3]](#footnote-3)) và đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành([[4]](#footnote-4)). Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xác định các giải pháp nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn trong giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh việc phân cấp trong quản lý đầu tư công. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Căn cứ theo Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, nguồn vốn đầu tư công ngân sách địa phương được giao, đề nghị làm rõ thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định *(dự án chuyển tiếp, khởi công mới, đối ứng dự án ngân sách trung ương,…)*, đảm bảo phát huy hiệu quả đầu tư.

- Báo cáo cụ thể số lượng dự án, công trình phát sinh tăng/giảm so với Nghị quyết số 69/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020([[5]](#footnote-5)).

- Báo cáo làm rõ việc dự thảo Nghị quyết không đề cập đến tỷ lệ dự phòng của nguồn vốn xổ số kiến thiết; tỷ lệ trích dự phòng các nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

1. **Nghị quyết về Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2021 và kế hoạch năm 2020 kéo dài.**

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Báo cáo làm rõ những dự án phải điều chỉnh kế hoạch vốn đã bố trí từ đầu năm.

- Đối với các dự án được điều chuyển vốn, đề nghị chủ đầu tư cam kết chịu trách nhiệm trong việc thực hiện, giải ngân hoàn thành đúng tiến độ vốn được giao.

1. **Nghị quyết về Phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Kon Tum.**

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh một số nội dung sau:

- Đối với việc đầu tư dự án từ nguồn thu tiền sử dụng đất, trên cơ sở tiến độ nguồn thu tiền sử dụng đất thực tế, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị đã được bố trí kế hoạch vốn *(Dự án Xây dựng mới hội trường Tỉnh ủy, các phòng họp và Trụ sở làm việc các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy; Đầu tư mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2, lớp 6 cho các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018)* khẩn trương triển khai thực hiện và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn theo đúng kế hoạch.

1. **Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xộp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.**

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

~~-~~ Báo cáo hiện trạng khu đất xây dựng bổ sung, diện tích các loại rừng, trong đó diện tích rừng, đất lâm nghiệp phải chuyển đổi theo quy định; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

- Việc điều chỉnh mục tiêu, quy mô của dự án gắn với đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân và bố trí dân cư, đề nghị đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án.

1. **Nghị quyết về Kế hoạch vay, trả nợ 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Kon Tum**

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Tại Biểu số 02 kèm theo dự thảo nghị quyết, đề nghị biên tập lại nội dung *“Dự phòng kế hoạch vay cho các dự án dự kiến phát sinh mới”* cho phù hợp.

- Đối với Dự án cải thiện cơ sở hạ tầng môi trường đô thị giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu thành phố Kon Tum, tại Biểu số liệu, đề nghị làm rõ vì sao địa phương không phải trả lãi và phí vay trong cả giai đoạn 2021-2025 *(trong khi cơ chế tài chính tại Biểu kèm theo dự thảo nghị quyết vẫn xác định tỷ lệ Lãi và các loại phí vay tương ứng 2%, 0,25%)*.

- Đối chiếu số liệu giữa kế hoạch vay trả nợ công giai đoạn 2021-2025 theo dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp chuyên đề và Nghị quyết số 70/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 có sự chênh lệch số liệu về kế hoạch vay, trả nợ vay (gốc) giai đoạn 2021-2025, đề nghị báo cáo làm rõ.

1. **Nghị quyết về Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2021 và các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum (bổ sung).**

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

Căn cứ Khoản 6 Điều 46 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, không trình Hội đồng nhân dân tỉnh danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất mà chưa bố trí vốn để thực hiện trong năm kế hoạch. Đồng thời, chỉ đạo tổng hợp danh mục dự án cần thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật đất đai và dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo quy định.

1. **Nghị quyết về bổ sung dự án trong kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) cấp tỉnh**

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Rà soát, cân đối chỉ tiêu sử dụng đất trên địa bàn các huyện, thành phố phù hợp kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đã được phê duyệt và nhu cầu sử dụng cho các dự án, công trình; chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu về chỉ tiêu sử dụng đất; hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục liên quan theo quy định trước khi cập nhật và phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện để tổ chức thực hiện theo quy định.

- Chỉ đạo bổ sung đánh giá tác động, ảnh hưởng đến môi trường của các dự án trước khi quyết định cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện để tổ chức thực hiện.

1. **Nghị quyết về Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: (1) Dự án Khu nhà ở liền kề có vườn tại thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông; (2) Dự án Di dời đường dây trung, hạ áp nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng Gói thầu số 4, Gói thầu số 5 thuộc dự án thành phần 2 (đoạn qua tỉnh Kon Tum) dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 24; (3) Dự án Đường giao thông từ trung tâm huyện Sa Thầy đến Nhà máy thủy điện IaLy đều phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất([[6]](#footnote-6)), quy hoạch lâm nghiệp([[7]](#footnote-7)). Hồ sơ các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định đảm bảo đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định([[8]](#footnote-8)). Bên cạnh đó, việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với Dự án (2) đã Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương([[9]](#footnote-9)). Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết tại Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục theo đúng quy định trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu liên quan đến các dự án nêu trên.

1. **Nghị quyết về Giảm mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng (đối với phương tiện ra, vào các cửa khẩu) trong Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y tỉnh Kon Tum do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.**

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Làm rõ cơ sở đề xuất và xác định tỷ lệ giảm bình quân (30%) mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng (đối với phương tiện ra, vào các cửa khẩu) trong Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y tỉnh; thời gian giảm mức thu phí: kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực cho đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2022.

1. **Nghị quyết Quy định về mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 và không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.**

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình và làm rõ một số nội dung sau:

- Theo Điều 17 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP chỉ quy định *“...không thu học phí trong thời hạn nhất định đối với* ***trẻ em học mẫu giáo...****”*; tuy nhiên, tại Điều 2, dự thảo Nghị quyết quy định *“Không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 đối với* ***trẻ em học mầm non***([[10]](#footnote-10))*”*, đề nghị báo cáo làm rõ thêm về nội dung này. Ban Kinh tế - Ngân sách xét thấy, trong tình hình dịch bệnh Covid-19 và điều kiện thực tế của địa phương, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định không thu học phí đối với ***trẻ em mầm non***.

**III. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm tra**

Qua nghiên cứu Báo cáo tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh *(Báo cáo số 315/BC-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2021)*, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các kiến nghị qua thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp. Ban thống nhất với các nội dung tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh (b/c);  - UBND tỉnh;  - Lưu: VT, KT-NS. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Đã ký**  **Hồ Văn Đà** |

1. Tổng số vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Kon Tum được Trung ương giao là 6.245.500 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương (không bao gồm số thu sử dụng đất, xổ số kiến thiết, bội chi ngân sách địa phương) là 2.853.604 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-1)
2. Dự kiến nguồn thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y 34.460 triệu đồng bố trí để thực hiện dự án Đường lên cột mốc biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia (dự án chuyển tiếp) [↑](#footnote-ref-2)
3. Nghị quyết số 70/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nghị quyết số 69/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Dự án (1) và (2) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận điều chỉnh, bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Kon Plông tại Văn bản số 1995/UBND-NNTN ngày 16 tháng 6 năm 2021;

   Dự án (3) được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và nằm trong danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trên tỉnh Kon Tum năm 2021 (bổ sung) tại Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum. . [↑](#footnote-ref-6)
7. () Dự án phù hợp với Quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2020 tại Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-7)
8. () Báo cáo số 298/BC-UBND ngày 06/10/2021 về việc Thẩm định hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường giao thông từ trung tâm huyện Sa Thầy đến Nhà máy thủy điện IaLy; Báo cáo số 299/BC-UBND ngày 06/10/2021 về việc Thẩm định hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu nhà ở liền kề có vườn tại thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông; Báo cáo số 300/BC-UBND ngày 07/10/2021 về Thẩm định hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện công trình di dời đường dây trung, hạ áp nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng thuộc dự án thành phần 2 (đoạn qua tỉnh Kon Tum) dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 24. [↑](#footnote-ref-8)
9. () Công văn số 254-CV/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn huyện KonPlông. [↑](#footnote-ref-9)
10. () Theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019, Giáo dục mầm non gồm **giáo dục nhà trẻ** và **giáo dục mẫu giáo.** [↑](#footnote-ref-10)